

Số: LQSL_1039/22h30/DBQG

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH /THÀNH PHỐ
TỪ HÀ TỈNH TỚI TP. ĐÀ NẴNG**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 22 giờ ngày 02/11 đến 22 giờ ngày 03/11), khu vực các tỉnh/thành phố từ Hà Tĩnh đến TP. Đà Nẵng có mưa to đến rất to như: Bàn Nước 488,8mm (Hà Tĩnh); Đập thủy điện La Tó 336,8mm (Quảng Trị); Lưu vực Thủy điện Rào Trăng 4 384,8mm (TP. Huế); Bà Nà 1 322,6mm (TP. Đà Nẵng);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến từ 30-70mm, có nơi trên 90mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1; TP. Đà Nẵng: Cấp 2; TP. Huế: Cấp 3.

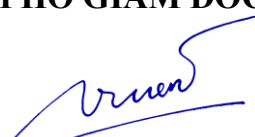
5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 22h30

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

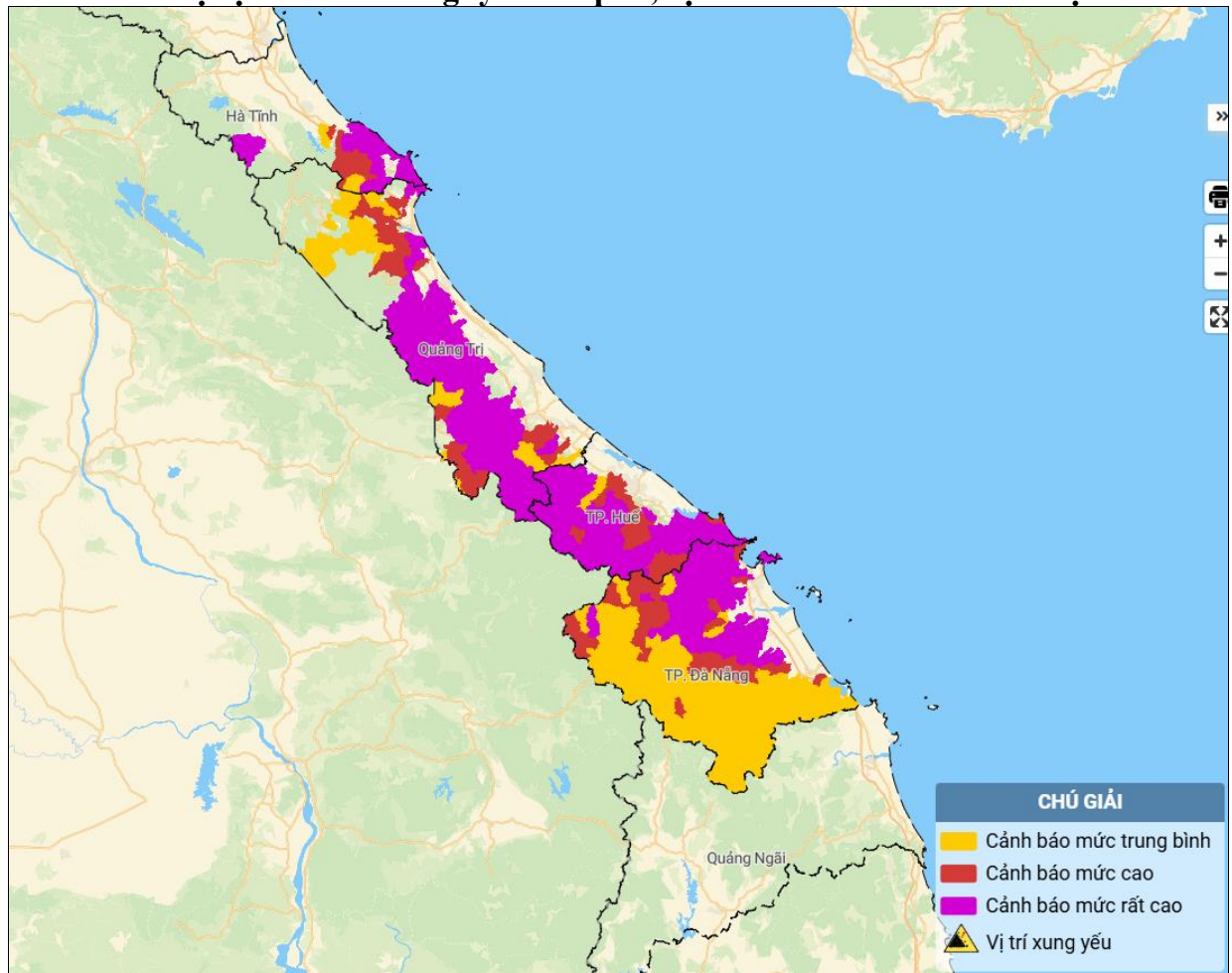

Nguyễn Xuân Hiền

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Hà Tĩnh	Cầm Lạc, Cầm Trung, Hương Khê, Hương Xuân, Kỳ Anh, Kỳ Hoa, Kỳ Khang, Kỳ Lạc, Kỳ Văn, Kỳ Xuân, P. Hải Ninh, P. Hoành Sơn, P. Sông Trí, P. Vũng Áng; <i>Cầm Hưng, Kỳ Thượng; Cầm Xuyên</i>
2	Quảng Trị	Ba Lòng, Bắc Trạch, Bến Quan, Bồ Trạch, Cam Lộ, Cồn Tiên, Đakrông, Đông Trạch, Hiếu Giang, Hướng Hiệp, Hướng Phùng, Khe Sanh, Kim Ngân, La Lay, Lệ Ninh, P. Đồng Sơn, P. Quảng Trị, Phú Trạch, Quảng Ninh, Tà Rụt, Tân Lập, Trường Ninh, Trường Phú, Trường Sơn; <i>A Dơi, Ái Tử, Hải Lăng, Hòa Trạch, Hoàn Lão, Hướng Lập, Lao Bảo, Lìa, Nam Ba Đôn, Nam Gianh, Phong Nha, Quảng Trạch, Tân Gianh, Triệu Phong, Trung Thuần, Tuyên Bình, Tuyên Hóa, Tuyên Phú; Đồng Lê, Kim Phú, Nam Hải Lăng</i>
3	TP. Huế	A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5, Bình Điền, Chân Mây - Lăng Cô, Hưng Lộc, Khe Tre, Lộc An, Long Quảng, Nam Đông, P. Phong Điền, P. Phú Bài, Phú Lộc, Vinh Lộc; <i>P. Hương An, P. Hương Trà, P. Kim Long, P. Kim Trà, P. Phong Thái</i>
4	TP. Đà Nẵng	Bà Nà, Bến Hiên, Đại Lộc, Đồng Dương, Đông Giang, Duy Xuyên, Hà Nha, Hòa Tiến, Hòa Vang, Hùng Sơn, Nông Sơn, P. An Khê, P. Hải Vân, P. Hòa Khánh, P. Liên Chiểu, P. Sơn Trà, Quế Phước, Quế Sơn, Quế Sơn Trung, Sông Kôn, Sông Vàng, Thăng Phú, Thanh Mỹ, Thu Bồn, Thượng Đức, Việt An; <i>Avuong, Bến Giằng, Hiệp Đức, La Êê, Phú Thuận, Phước Chánh, Sơn Cẩm Hà, Tam Xuân, Tây Giang, Tây Hồ; Chiên Đàn, Đắc Pring, Đức Phú, Khâm Đức, La Êê, Lãnh Ngọc, Nam Giang, Nam Trà My, Núi Thành, Phú Ninh, Phước Hiệp, Phước Năng, Phước Thành, Phước Trà, Tam Anh, Tam Mỹ, Thanh Bình, Tiên Phước, Trà Đốc, Trà Giáp, Trà Leng, Trà Liên, Trà Linh, Trà My, Trà Tân, Trà Tập, Trà Vân, Vu Gia</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)